

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /CHQ-GSQL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v thủ tục hải quan đối với hàng
hóa xuất khẩu

Kính gửi: Công ty TNHH Trung Hùng.

(Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Ngọc Sơn, phường Chương Mỹ, TP. Hà Nội)

Trả lời công văn số 250825/TT ngày 25/8/2025 của Công ty TNHH Trung Hùng Hà Nội đề nghị hướng dẫn thủ tục hải quan đối sản phẩm gạch mosaic (dạng dán vữa) được làm từ nguồn nguyên liệu đá tự nhiên khai thác từ các mỏ đá làm vật liệu xây dựng xuất khẩu, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu:

Đề nghị Công ty thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018).

2. Về thuế xuất khẩu hàng hóa:

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ thì các mặt hàng xuất khẩu thuộc nhóm có STT 211 tại Biểu thuế xuất khẩu đáp ứng đồng thời 02 điều kiện:

a) Điều kiện 1: Vật tư, nguyên liệu, bán thành phẩm (gọi chung là hàng hóa) không thuộc các nhóm có STT từ 01 đến STT 210 tại Biểu thuế xuất khẩu.

b) Điều kiện 2: Được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.

Điểm c khoản 2 Điều 38 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định việc xác định sản phẩm có tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên tại điểm b khoản 2 Điều 4 và Mẫu số 14, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ bằng quy định tại phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.

Điểm 1 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định tài nguyên, khoáng sản là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.

Căn cứ khoản 3 Điều 4 Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ: Đối với các mặt hàng được chi tiết mã hàng 08 chữ số và mô tả hàng hóa của các nhóm 25.23, 27.06, 27.07, 27.08, 68.01, 68.02, 68.03 tại STT 211

của Biểu thuế xuất khẩu, người khai hải quan kê khai mức thuế suất thuế xuất khẩu tương ứng với mã hàng đó quy định tại STT 211. Trường hợp không kê khai mức thuế suất thuế xuất khẩu theo quy định tại hóm STT 211 thì người nộp thuế phải nộp Bảng kê tỷ lệ giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trong giá thành sản phẩm của hàng hóa xuất khẩu theo Mẫu số 14 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này (đã được sửa đổi tại Phụ lục V Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) tại thời điểm làm thủ tục hải quan để chứng minh hàng hóa kê khai có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng dưới 51% giá thành sản phẩm.

Đề nghị Công ty căn cứ hàng hóa thực tế xuất khẩu, đối chiếu với các quy định dẫn trên để thực hiện.

Cục Hải quan có ý kiến đề Quý Công ty biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Âu Anh Tuấn (để b/cáo);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT QUẢN LÝ VỀ HQ

Đào Duy Tám